TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐD** TỈNH LĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /2022/QĐST-DS	*ĐD, ngày 07 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Anh V.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc T;

2. Ông Đinh Hữu L.

Căn cứ vào khoản 3, 14 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 và các Điều 146, 147, 212, 213, 220, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 365, 471, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 149/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị V, sinh năm: 1979; Địa chỉ: khu tập thể giáo viên LT 2, thị trấn D, huyện ĐD, tỉnh LĐ (có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Trần Lệ Q, sinh năm: 1993; Địa chỉ: TDP PT 1, thị trấn D, huyện ĐD, tỉnh LĐ (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thu H; sinh năm: 1969; Địa chỉ: 106 thôn PT 2, thị trấn D, huyện ĐD, tỉnh LĐ (Có đơn xin vắng mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Trần Lệ Q có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị V số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Thu H không có tranh chấp gì với bà Đặng Thị V và chị Nguyễn Trần Lệ Q trong vụ án này nên không đề cập đến.

3. Về án phí: Án phí của vụ án này là 4.500.000đ. Chị Nguyễn Trần Lệ Q thỏa thuận nhận chịu 2.080.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đặng Thị V thỏa thuận nhận chịu 2.420.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.420.000đ theo biên lai thu số 0003998 ngày 29/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐD. Bà V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện ĐD;
- Chi cục THADS huyện ĐD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Đình Anh V